

Số: 35/2020/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVI KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Xét Báo cáo số 134/BC-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện 5 năm 2021-2025; Báo cáo của các cơ quan bảo vệ pháp luật; Báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 của tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

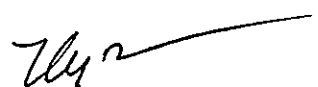
Tiếp tục phát huy những thành tựu đạt được trong thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 để phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với phát triển các lĩnh vực văn hoá – xã hội và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh đổi mới cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chủ động tham gia cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ 4, ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống. Chú trọng phát triển sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo, văn hoá, thể dục thể thao; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu về kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 10%/năm trở lên.



- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân: Khu vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đạt 2,1%/năm; khu vực Công nghiệp và Xây dựng đạt 15,9%/năm (Công nghiệp đạt 15,4%/năm; xây dựng đạt 17,1%/năm); khu vực Dịch vụ đạt 7,2%/năm.

- Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu bình quân đạt 10%/năm trở lên.

- Tỷ trọng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm so với GRDP đạt khoảng 60%.

- Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong GRDP (không tính thuế sản phẩm) năm 2025 đạt 80% trở lên.

- Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động toàn xã hội năm 2025 giảm còn 22%.

- GRDP bình quân đầu người năm 2025 đạt khoảng 90 triệu đồng/người/năm.

- Tốc độ tăng thu ngân sách nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất) đạt 12%/năm trở lên.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao năm 2025 đạt khoảng 20% trở lên.

b) Các chỉ tiêu văn hoá – xã hội:

- Dân số trung bình năm 2025 đạt 1.873 nghìn người; mức giảm tỷ lệ sinh bình quân đạt 0,2%/năm; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân năm 2025 đạt 40 giường trở lên; tỷ lệ bác sĩ/vạn dân năm 2025 đạt 14 bác sĩ trở lên; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng năm 2025 giảm còn dưới 10%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế năm 2025 đạt 95% trở lên.

- Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia năm 2025 đạt khoảng 99% (tương đương 723/730 trường từ mầm non đến trung học phổ thông).

- Số lao động được giải quyết việc làm mới đạt khoảng 33.000 - 34.500 lao động/năm.

- Đến năm 2025, giảm 1/3 quy mô số hộ nghèo so với năm 2021 (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025).

- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hoá năm 2025 đạt trên 90%.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Đến năm 2025, tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

- Đến năm 2025, tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 80% trở lên.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Tiếp tục đổi mới cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi

Thư

mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả gắn với yêu cầu của thị trường. Chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản. Mở rộng liên kết, hợp tác, phát triển sản xuất hàng hóa quy mô lớn, từng bước hình thành chuỗi giá trị khép kín trong nông nghiệp. Tập trung phát huy tốt tiềm năng, lợi thế, khuyến khích sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP để sản xuất sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, an toàn, chất lượng cao. Tiếp tục quy hoạch, thu hút đầu tư xây dựng các vùng chuyên canh, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản theo phương thức nuôi thâm canh, bán thâm canh ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới theo hướng văn minh, hiện đại gắn với đô thị hoá. Lựa chọn xây dựng và hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã có điều kiện. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chương trình OCOP. Chú trọng phát triển ngành nghề nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Duy trì, phát triển các làng nghề truyền thống; chú trọng xử lý ô nhiễm môi trường trong làng nghề. Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn, chuyển dịch mạnh lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp và dịch vụ.

Thực hiện có hiệu quả việc cơ cấu lại các ngành công nghiệp theo hướng phát triển các ngành có hàm lượng kỹ thuật, khoa học - công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, ít gây ô nhiễm môi trường. Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ, cải thiện năng lực quản lý; tích cực phối hợp tháo gỡ thực chất khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh. Chú trọng phát triển các ngành công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản và công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn. Khuyến khích phát triển điện gió theo quy hoạch. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư; thu hút những doanh nghiệp có năng lực tài chính, công nghệ hiện đại, có sản phẩm giá trị cao, tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; các dự án đầu tư quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, hiện đại, ít ô nhiễm môi trường và đóng góp nhiều cho ngân sách nhà nước. Khuyến khích thu hút đầu tư từ các nước, vùng lãnh thổ có công nghệ phát triển.

Phát triển thương mại theo hướng văn minh, hiện đại. Tích cực xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ. Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá sản phẩm. Đẩy mạnh xuất khẩu, nhất là vào các thị trường mới, trên cơ sở tận dụng các cơ chế ưu đãi của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, phát triển các dịch vụ mới, văn minh, hiện đại. Phát triển hệ thống ngân hàng đáp ứng nhu cầu vốn và dịch vụ cho nền kinh tế; Kêu gọi đầu tư vào các dự án hạ tầng du lịch hiện đại quy mô lớn, ưu tiên đầu tư tại thành phố Thái Bình và khu vực Cồn Đen -

Thư

Đồng Châu- Cồn Vành. Thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Tiếp tục đẩy nhanh chương trình phát triển đô thị. Tập trung xây dựng thành phố Thái Bình trở thành đô thị loại I vào năm 2025 và xây dựng một số đô thị loại IV, loại V. Phân đấu hoàn thành nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trước thời hạn quy định tại Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ và đảm bảo chất lượng, phù hợp với Luật Quy hoạch, các quy định hiện hành của pháp luật. Tập trung xây dựng Khu kinh tế Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh. Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hợp tác phát triển kinh tế vùng với các tỉnh, thành phố lân cận và cả nước. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; chú trọng nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); triển khai Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI); thực hiện nghiêm quy định "5 tại chỗ" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Tăng cường huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế; nâng cao hiệu quả thu hút và sử dụng vốn đầu tư. Phát triển mạnh mẽ các loại hình doanh nghiệp và các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh.

b) Chú trọng phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hoá – xã hội; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân; đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học theo chuẩn hóa. Đẩy mạnh thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục nghề nghiệp; cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo nghề; chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao. Khuyến khích xã hội hóa giáo dục nghề nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống; ứng dụng các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ năng lượng mới, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường... Kiểm soát, ngăn chặn hiệu quả việc nhập sản phẩm, công nghệ lạc hậu, công nghệ gây nguy hại đến sức khỏe con người, môi trường, an ninh, quốc phòng. Lựa chọn và tập trung hỗ trợ triển khai nghiên cứu ứng dụng công nghệ cho một số ngành và lĩnh vực trọng điểm của tỉnh.

Đẩy mạnh phát triển văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin và truyền thông, phát thanh, truyền hình, góp phần nâng cao trình độ dân trí, cải thiện sức khỏe, tầm vóc con người. Thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

hóa” đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả. Bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá truyền thống, cách mạng. Phối hợp hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận nghệ thuật hát Chèo (đồng bằng sông Hồng) là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; tăng cường đầu tư tôn tạo các di tích lịch sử văn hoá, gắn với phát triển du lịch. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Nâng cao chất lượng, nội dung các chương trình phát thanh, truyền hình, đảm bảo nhanh, kịp thời, chính xác, phong phú, đa dạng và hấp dẫn. Triển khai xây dựng đô thị thông minh tỉnh Thái Bình, kết hợp nguồn ngân sách nhà nước với thu hút tham gia của doanh nghiệp.

Tăng cường công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe nhân dân; ngăn chặn, xử lý kịp thời các dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển và nâng cao năng lực của hệ thống khám, chữa bệnh tuyến huyện, tuyến tỉnh; thực hiện tốt khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm về số lượng, chất lượng và cơ cấu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục trong khám, chữa bệnh; đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao y đức. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về dân số, công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người và gia đình có công với cách mạng, các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội. Nâng cao chất lượng đào tạo chuyên nghiệp, đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, dịch vụ trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu lao động; thực hiện hiệu quả chương trình giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, bảo đảm an toàn lao động và chấp hành các chế độ với người lao động trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là đất đai, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lập, quản lý thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các nguồn tài nguyên khác trong Quy hoạch tỉnh. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra việc sử dụng đất đai, nhất là trong các khu, cụm công nghiệp; xử lý nghiêm các vi phạm. Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác tài nguyên nước và khai thác cát trên sông, bảo đảm đúng quy định của Nhà nước và chỉ đạo của tỉnh.

Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề; tập trung vào các khu, cụm công nghiệp đang hoạt động nhưng chưa đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và các dự án đầu tư mới. Đẩy mạnh xã hội hóa để toàn dân tham gia có hiệu quả các hoạt động bảo vệ môi trường. Khuyến

khích xây dựng các lò đốt rác tập trung, quy mô lớn, sử dụng công nghệ cao, thay thế các lò đốt rác quy mô nhỏ không còn phù hợp.

Xây dựng, triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ.

d) Xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chất lượng cao, đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính và chế độ công vụ, công chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, gắn với đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, đơn vị về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm quy chế công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và các quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách tư pháp; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, hỗ trợ tư pháp. Duy trì nề nếp và nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tăng cường kiểm tra, giám sát sau kết luận kiểm tra, thanh tra.

e) Tiếp tục triển khai, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; Tăng cường, củng cố tiềm lực, giữ vững quốc phòng, an ninh trên phạm vi toàn tỉnh

Quyết liệt đổi mới tư duy về hội nhập quốc tế; nâng cao nhận thức về vai trò của hợp tác quốc tế đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời kỳ mới. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; đảm bảo quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trong toàn hệ thống. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hoá và Chiến lược thông tin tuyên truyền đối ngoại 2021-2025, trong đó tập trung hoàn thiện và cụ thể hoá thành kế hoạch hành động quảng bá hình ảnh của tỉnh ra thế giới, từng bước xây dựng thương hiệu của tỉnh, của các sản phẩm, ngành nghề đặc trưng của tỉnh.

Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; ngăn chặn, đẩy lùi các loại tội phạm. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng; an ninh và quốc phòng; an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội. Cùng



cố, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện và tuyến phòng thủ ven biển vững chắc. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng "thể trận lòng dân" vững chắc ở từng cơ sở và trên địa bàn toàn tỉnh. Nâng cao chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang. Tiếp tục xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, bảo vệ dân phố, trị an cơ sở và các lực lượng làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh. Chú trọng công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; chủ động thực hiện việc tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm bảo đảm đúng quy định của pháp luật

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

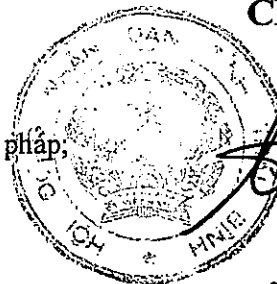
Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khóa XVI Kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2020. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành